TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN CẨM LỆ, TP. ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Hc**
Số: 223/2020/QĐST-HNGĐ	*Cẩm Lệ, ngày 24 tháng 7 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẨM LỆ, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Căn cứ khoản 4 Điều 397, Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55,81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số : 225/2020/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 7 năm 2020 về việc *"Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con và cấp dưỡng"* của người yêu cầu:

- Ông Trần Văn H, sinh năm: 1990. Địa chỉ: Tổ 55, phường T, quận K, thành phố Đà Nẵng.

- Bà Phạm Đoàn Thương H, sinh năm: 1991. Địa chỉ: Tổ 17, phường P, quận L, thành phố Đà Nẵng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Về quan hệ hôn nhân:* Bà Phạm Đoàn Thương H và ông Trần Văn H kết hôn tự nguyện và được Uỷ ban nhân dân phường Hòa Phát, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng cấp Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 37/2017 ngày 27/4/2017. Đây là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật công nhận và bảo vệ. Sau khi kết hôn vợ chồng ông bà phát sinh mâu thuẫn và không chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 2019 đến nay. Vợ chồng ông bà đã sống đã sống ly thân, hiện nay bà H đang sống tại địa chỉ: Tổ 17, phường Hòa Phát, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng, còn ông H sống tại xã Hòa Nhơn, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng. Tại phiên hòa giải, bà Phạm Đoàn Thương H và ông Trần Văn H đều xác định mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng, không thể khắc phục được nên yêu cầu Tòa án công nhận việc thuận tình ly hôn. Xét yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của ông H và bà H là hoàn toàn tự nguyện, do đó căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình công nhận sự thoả thuận thuận tình ly hôn của ông Trần Văn H và bà Phạm Đoàn Thương H.

[2] *Về con chung:* Ông Trần Văn H và bà Phạm Đoàn Thương H có 01 con chung là cháu Trần Nhân P, sinh ngày 27/6/2019. Ly hôn, bà H trực tiếp nuôi dưỡng con chung là cháu Trần Nhân P và ông Trần Văn H cấp dưỡng nuôi con 2.000.000đ mỗi tháng (bắt đầu từ tháng 8/2020) cho đến khi con đủ 18 tuổi. Tiền cấp dưỡng nuôi con ông H sẽ giao 02 tháng một lần cho bà H.

[3] *Về tài sản chung:* Ông Trần Văn H và bà Phạm Đoàn Thương H không yêu cầu Tòa án không xem xét, giải quyết.

[4] *Về nợ chung:* Ông Trần Văn H và bà Phạm Đoàn Thương H xác định vợ chồng không có nợ chung nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

[5] Lệ phí yêu cầu giải quyết việc dân sự 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) bà Phạm Đoàn Thương H và ông Trần Văn H tự nguyện chịu nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng mà bà H và ông H đã nộp theo biên lai thu số 0001254 ngày 07/7/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng.

[6] Việc thuận tình ly hôn của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận tự nguyện ly hôn lập ngày 16 tháng 7 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Bà Phạm Đoàn Thương H và ông Trần Văn H thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* bà Phạm Đoàn Thương H trực tiếp nuôi dưỡng con chung là cháu Trần Nhân P và ông Trần Văn H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con 2.000.000đ mỗi tháng (bắt đầu từ tháng 8/2020) cho đến khi con đủ 18 tuổi. Tiền cấp dưỡng nuôi con ông H sẽ giao 02 tháng một lần cho bà H.

- *Về tài sản chung, nợ chung:* Bà Phạm Đoàn Thương H và ông Trần Văn H xác định không có và không yêu cầu Tòa án không giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Lệ phí yêu cầu giải quyết việc dân sự 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) bà Phạm Đoàn Thương H và ông Trần Văn H tự nguyện chịu, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng mà bà H và ông H đã nộp theo biên lai thu số 0001254 ngày 07/7/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng. Bà H và ông H đã nộp đủ lệ phí sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND quận Cẩm Lệ;
- UBND phường Hòa Phát;
- Chi cục THADS quận Cẩm Lệ;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hữu Hưng